



XÂY DỰNG CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC CỦA ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

TRẦN THỊ MINH TUYẾT*

Là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn chú trọng nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức; trong đó, chuẩn mực đạo đức cách mạng là nội dung cơ bản. Trong giai đoạn hiện nay, việc tiếp tục thẩm nhuần, quán triệt sâu sắc quan điểm của Người về chuẩn mực đạo đức và xây dựng chuẩn mực đạo đức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên đang là yêu cầu có tính cấp thiết, nhằm góp phần tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng

Kế thừa truyền thống coi trọng đạo đức của văn hóa dân tộc, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê-nin về đạo đức cộng sản, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, đạo đức là “gốc” của người cách mạng; và do đó, xây dựng Đảng về đạo đức là xây dựng Đảng từ “gốc”. Người yêu cầu, Đảng Cộng sản Việt Nam phải là hiện thân của “danh dự và lương tâm của dân tộc”⁽¹⁾, “là đạo đức, là văn minh”. Tư tưởng xây dựng Đảng về đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành nền tảng lý luận cho công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong suốt hơn 93 năm qua. Dù vậy, đạo đức là một phạm trù lịch sử; bên cạnh các giá trị trường tồn thì sự biến đổi của hoàn cảnh cũng đòi hỏi các chuẩn mực

đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên phải thường xuyên được bổ sung, phát triển. Do đó, xây dựng chuẩn mực đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh đang là yêu cầu cấp bách của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng đạo đức cách mạng. Vì thế, có học giả nổi tiếng đã khẳng định: “Quả có một *đạo đức học Hồ Chí Minh*”⁽²⁾. Với tầm nhìn của nhà tư tưởng lớn và lanh lợi thiên tài, Chủ tịch

* PGS, TS, Giảng viên cao cấp, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 9, tr. 412

(2) Trần Văn Giàu: *Sự hình thành về cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1997, tr. 164

Hồ Chí Minh đã nhìn nhận *vai trò* của đạo đức cách mạng dưới nhiều góc độ: Đạo đức là gốc của người cách mạng, là điều kiện để vươn tới tài năng, là điều làm nên sức hấp dẫn của một học thuyết cách mạng và uy tín của một đảng cách mạng trước nhân dân. Từ đó, Người đi đến kết luận: “Mọi việc thành hay là bại, chủ chốt là do cán bộ có thâm nhuần đạo đức cách mạng, hay là không”⁽³⁾.

Đạo đức của Đảng được biểu hiện qua nhân cách đạo đức của đội ngũ đảng viên và đạo đức của mỗi đảng viên lại phản ánh một phần diện mạo đạo đức của Đảng. Do đó, xây dựng Đảng về đạo đức thực chất là *làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên thấm nhuần và thực hành các chuẩn mực đạo đức cách mạng*. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Ta xây dựng con người cũng phải có ý định rõ ràng như nhà kiến trúc”⁽⁴⁾, tức là phải có định hướng rõ ràng về tiêu chí, chuẩn mực. Chuẩn mực đạo đức cách mạng của đội ngũ đảng viên thực chất là *các giá trị đạo đức cộng sản* đã được cụ thể hóa vào thực tiễn Việt Nam và trở thành cái để phân biệt người đảng viên với đồng bào quần chúng nhân dân. Việc xác định chuẩn mực đạo đức cách mạng là vấn đề đặc biệt quan trọng; bởi vì, đó chính là quá trình hiện thực hóa hình mẫu con người đại diện cho lý tưởng cộng sản, cho chế độ tốt đẹp mà Đảng ta đang xây dựng.

Với tư duy mềm dẻo, linh hoạt, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn căn cứ vào hoàn cảnh thực tế mà nêu ra các chuẩn mực đạo đức cách mạng. Phân nhiều, Người nói về *tứ đức* là “*cần, kiệm, liêm, chính*”. Cũng có lúc, Người xác định “đạo đức cách mạng phải có 5 điều: Trí - Tín - Nhân - Dũng - Liêm”⁽⁵⁾. Hoặc cũng có lần, Người nói đạo đức cách mạng “gồm có năm điều: nhân, nghĩa, trí,

dũng, liêm”⁽⁶⁾. Tự trung lại, đạo đức cách mạng được thể hiện rõ trong các mối quan hệ lớn; đó là: Với *Tổ quốc và nhân dân* thì phải trung - hiếu, với *tự mình* thì phải cần, kiệm, liêm, chính; với *công việc* thì phải chí công vô tư; với *con người* thì phải yêu thương; với *nhân loại* thì phải có tinh thần quốc tế trong sáng... Di huân của Chủ tịch Hồ Chí Minh về chuẩn mực đạo đức cách mạng thể hiện tinh thần nhân văn, cách mạng, bởi đã nâng cao yêu cầu với đội ngũ cán bộ, đảng viên và góp phần đào luyện ra “lớp cán bộ vàng” cho cách mạng Việt Nam.

Sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam trong hơn 36 năm qua đã tạo ra bước ngoặt tích cực, đem lại những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong sự phát triển của đất nước. Tuy nhiên, phải thẳng thắn thừa nhận rằng, sự “lên ngôi” của đồng tiền - hệ quả của nền kinh tế thị trường sơ khai và sự kém tu dưỡng, rèn luyện đạo đức đã làm một bộ phận cán bộ, đảng viên bị suy thoái về đạo đức, lối sống. Điều này khiến cụm từ “tình trạng suy thoái trong một bộ phận cán bộ, đảng viên” được nhắc đến liên tục trong văn kiện của 5 kỳ đại hội Đảng gần đây. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhận định: “Một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, ngại khó, ngại khổ, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa””⁽⁷⁾. Vì vậy, nếu sự suy thoái về đạo đức không được ngăn chặn kịp thời, sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, làm

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 9, tr. 354

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 15, tr. 665

(5), (6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 259, 291

(7) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 92

xói mòn hệ giá trị đạo đức mà dân tộc ta và Đảng ta đã dày công xây dựng. Đồng thời, việc xây dựng các chuẩn mực đạo đức là vấn đề thời sự, nóng bỏng, còn bởi lẽ, pháp luật dù có hoàn hảo đến đâu cũng chỉ xử lý được khi cái sai, cái xấu, cái ác đã hiện hình, đã gây ra tổn hại; chỉ có chuẩn mực đạo đức khi thẩm sâu thành lẽ sống, mới có tác dụng phòng ngừa, giúp cho đội ngũ cán bộ, đảng viên tránh khỏi sai lầm. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Pháp luật không trị hết được. Tự mình phải gây ra cái pháp luật để trị mình”⁽⁸⁾, tức là tự mình phải luôn lấy các chuẩn mực đạo đức để “tự soi” chính mình hằng ngày, hằng giờ.

Xây dựng chuẩn mực đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay

Đất nước đang trong giai đoạn đầy mạnh mẽ phát triển nền kinh tế thị trường, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. “Thang giá trị” đạo đức được hình thành trong thời kỳ chiến tranh, bao cấp, nay có nhiều nội dung cần được điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với bối cảnh mới. Vì thế, Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh giải pháp “nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức cách mạng phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc để làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện, tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hằng ngày”⁽⁹⁾. Yêu cầu đặt ra là, các chuẩn mực đạo đức xác định phải ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát. Từ chi dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ thực tiễn đạo đức trong Đảng và yêu cầu đặt ra với đội ngũ cán bộ, đảng viên trong tình hình mới, bước đầu có

thể xác định những nội dung cơ bản về các chuẩn mực đạo đức như sau:

Một là, trung thành, sáng tạo.

Với bất kỳ ai, Tổ quốc cũng là duy nhất nên người cộng sản chân chính phải *trung thành với Tổ quốc* của mình. Hiện nay, hình thức chống phá của các thế lực thù địch rất đa dạng. Đó không chỉ là sự xâm phạm về lãnh thổ, mà còn là chiến lược, âm mưu “diễn biến hòa bình” dưới nhiều hình thức tinh vi, từng bước “xâm lăng” về kinh tế, văn hóa, tư tưởng. Vì thế, khi xây dựng và thực hiện đường lối, người đảng viên phải đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết, trước hết, cẩn trọng lựa chọn phương án an toàn, hiệu quả và có lợi nhất cho đất nước. Bản thân mỗi người cán bộ, đảng viên phải có tinh thần dân tộc, giàu khát vọng công hiến, đóng góp thiết thực vào chiến lược phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; bởi nếu đất nước rơi vào “bẫy thu nhập trung bình” thì xuất hiện nguy cơ tụt hậu về kinh tế, và từ đó sẽ dẫn đến sự lệ thuộc về chính trị.

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người cách mạng “phải giữ chủ nghĩa cho vững”, đội ngũ cán bộ, đảng viên phải luôn *trung thành với nền tảng tư tưởng của Đảng* là chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Chêch hướng về chính trị là một nguy cơ của cách mạng Việt Nam, nên trung thành với nền tảng tư tưởng của Đảng thì phải

(8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 8, tr. 7

(9) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd, t. II, tr. 237

trung thành với mục tiêu chủ nghĩa xã hội. Mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn kiên định với mục tiêu chủ nghĩa xã hội; bởi vì, đó là xu thế phát triển khách quan, tất yếu của xã hội loài người, là chế độ xã hội mang lại sự công bằng, hạnh phúc đích thực cho mọi người. Người cán bộ, đảng viên phải *bảo vệ quyền lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam*, kiên quyết không chấp nhận “đa nguyên, đa đảng”. Lịch sử nhân loại và đặc biệt là lịch sử Việt Nam đã chứng minh rằng, “đa nguyên chính trị” và “đa đảng đối lập” không phải là một giá trị có tính phổ quát; đồng thời, không phải là thực tế hiện hữu trong tất cả thời kỳ phát triển của một quốc gia - dân tộc. Thực tế cũng chứng minh, bản chất của một nền dân chủ không phụ thuộc vào việc có một đảng hay nhiều đảng, mà phụ thuộc vào việc đảng cầm quyền đại diện cho lợi ích của ai, quyền lực nhà nước được sử dụng vào mục đích gì? Giai đoạn 1945 - 1946, ở Việt Nam đã từng có hiện trạng đa đảng (thậm chí đa đảng đối lập), nhưng nền chính trị nhất nguyên hiện nay là do nhân dân chọn lựa; bởi vì, những cống hiến của Đảng đã được xã hội thừa nhận. Vì thế, bác bỏ “đa nguyên chính trị” là nguyên tắc hàng đầu của mỗi cán bộ, đảng viên và cũng là biểu hiện lòng trung thành với Đảng.

Tuy nhiên, sự kiên định, trung thành thực sự phải luôn gắn liền với *sự sáng tạo*, không rơi vào bảo thủ, giáo điều. Đổi mới là một quá trình sáng tạo liên tục, sự vận động không ngừng và là quy luật của cuộc sống. Hiện nay, khi khoa học - công nghệ đang phát triển như vũ bão, thực tiễn biến đổi rất nhanh thì tiến trình đổi mới của đất nước sẽ đặt ra nhiều vấn đề mới cần giải quyết. Do

đó, chủ trương “tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy” theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng cần được cụ thể hóa trong mọi hành động và công việc. Đội ngũ cán bộ, đảng viên phải có tinh thần đổi mới và có đóng góp thiết thực vào công cuộc đổi mới toàn diện, đồng bộ dưới sự lãnh đạo của Đảng: Từ tư duy cho đến hành động, từ thể chế đến phương thức lãnh đạo của Đảng... để tạo “xung lực” mạnh mẽ cho quá trình phát triển trong bối cảnh mới.

Hai là, trọng dân, vì dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Không gì có thể ngăn cản mặt trời mọc. Không ai có thể đi ngược lại ý nguyện của nhân dân”⁽¹⁰⁾. “Vì nhân dân quên mình” là bản chất khoa học, nhân văn của Đảng. Đội ngũ cán bộ, đảng viên phải biết *vì dân*; bởi vì, đó không chỉ là lý tưởng cao cả của Đảng, mà còn là sự bao đáp công ơn trời biển của nhân dân khi đã hết lòng che chở, dùm bọc, ủng hộ, giúp đỡ, tin tưởng vào Đảng trong gần một thế kỷ qua. Thực tế chứng minh, Đảng chỉ có một cách để được dân tin, dân phục, dân yêu là phải thực sự gần dân, trọng dân, thương dân và vì dân bằng những việc làm thiết thực. Khi nắm trong tay quyền lực, đội ngũ cán bộ, đảng viên phải ý thức rõ ràng, quyền lực đó thực chất là quyền lực của nhân dân, do nhân dân ủy thác để phục vụ nhân dân. Vì thế, khi giải quyết công việc, đội ngũ cán bộ, đảng viên phải luôn chu đáo, nhiệt tình, đặt mình vào vị trí của nhân dân, tuyệt đối không được hách dịch, gây phiền hà, sách nhiễu hay vô cảm, thờ ơ trước mong muôn, quyền lợi chính đáng, hợp pháp của nhân dân. Với tinh thần *vì dân*, nếu thấy chủ trương, chính sách nào

(10) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 10, tr. 220

chưa hợp lý thì cán bộ, đảng viên phải đứng về phía nhân dân mà kiến nghị cấp trên sửa đổi. Do thực tiễn cuộc sống luôn phong phú hơn lý luận, sự vận dụng chủ trương, chính sách cũng không được cung nhắc, rập khuôn, máy móc, nên khi lựa chọn phương án giải quyết, người cán bộ, đảng viên phải luôn tự đặt cho mình câu hỏi: Phương án nào bảo đảm tối đa lợi ích của nhân dân? Cán bộ phải luôn lắng nghe, sẵn sàng đối thoại với nhân dân, chắt lọc từ đó những điều hợp lý để chỉnh sửa chính sách và cách thức thực hiện. Phải thực sự tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, chứ không được “miệng thì nói dân chủ, nhưng làm việc thì họ theo lối “quan” chủ”⁽¹¹⁾. Dân chủ là động lực và mục tiêu của sự nghiệp đổi mới, nên sự tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân phải được “hóa thân” vào quy trình và nội dung tạo lập chủ trương, chính sách, công tác tổ chức thực hiện và đặc biệt là trong công tác cán bộ. Người đảng viên ở vị trí lãnh đạo cần phải loại bỏ căn bệnh “hẹp hòi” và “kiêu ngạo cộng sản” để quy tụ, sử dụng nhân tài, kể cả nhân tài ngoài Đảng - điều mà Chủ tịch Hồ Chí Minh từng thực hiện rất tài tình trước, trong và sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Chủ động sử dụng nhân tài ngoài Đảng không chỉ góp phần thắt chặt mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, mà còn giúp cho Đảng tận dụng được nguồn trí tuệ vô tận trong nhân dân. Phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” theo tinh thần Đại hội XIII của Đảng phải được thể chế hóa bằng luật pháp và thực thi trên thực tiễn. Đội ngũ cán bộ, đảng viên phải chịu trách nhiệm trước nhân dân về những quyết định, hành động của mình, và nếu mắc sai lầm thì phải thành thực nhận lỗi và tự giác sửa chữa.

Ba là, cầu tiến, trách nhiệm.

Sự trưởng thành, tiến bộ của con người không đơn thuần thể hiện qua sự thăng tiến về chức vụ, mà thể hiện chính qua kết quả, hiệu quả ngày càng cao của công việc được phân công đảm nhiệm. Đứng trong hàng ngũ tiên phong của giai cấp và dân tộc, mỗi cán bộ, đảng viên phải là người lao động giỏi, nhà lãnh đạo và quản lý giỏi. Công cuộc đổi mới mà Đảng ta đang lãnh đạo, *một mặt*, là một cuộc cách mạng toàn diện, nhưng cũng hết sức khó khăn vì chưa có tiền lệ, mô hình có sẵn, mà phải vừa làm, vừa rút kinh nghiệm; *mặt khác*, trong thời đại thông tin bùng nổ như hiện nay, tri thức và “tuổi đời” của bàng cấp nhanh chóng bị lỗi thời, nếu con người không thường xuyên cập nhật, tự làm mới tri thức của mình. Khi dân trí không ngừng được nâng cao, thì yêu cầu đặt ra là người cán bộ, đảng viên phải lãnh đạo dân chúng bằng trí tuệ sáng suốt, tinh thần dân chủ, năng lực đối thoại văn hóa và khả năng thuyết phục quần chúng, chứ không được phép rơi vào độc đoán, chuyên quyền, chủ quan, duy ý chí. Do đó, *cầu tiến bộ, ham học hỏi* phải là phẩm chất đạo đức rất căn bản của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chuẩn mực này đòi hỏi họ phải chống lại thói chây lười, ngại học tập, trong đó có căn bệnh “lười” học tập lý luận chính trị. Để không trở thành “lực cản” của sự phát triển, họ phải không ngừng học tập để nắm vững khoa học quản lý, nắm bắt kịp thời những thành tựu mới, những vấn đề mới trong lĩnh vực chuyên môn và tiếp thu những “hạt nhân” hợp lý trong các lý thuyết phát triển đương đại.

(11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 7, tr. 176

Thước đo đạo đức và năng lực đảng viên chính là hiệu quả công việc và lòng tin của quần chúng. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói, làm cách mạng không phân biệt việc sang, việc hèn, mà cứ việc gì hoàn thành tốt là người cán bộ đủ tư cách, và ngược lại. “Chân lý là cụ thể, cách mạng là sáng tạo”. Bất kỳ công việc nào cũng có khó khăn riêng; con đường đi đến thành công không bao giờ là dễ dàng. Phải có trách nhiệm cao độ với nhân dân, với đất nước và tổ chức thì người cán bộ, đảng viên mới đủ quyết tâm vượt qua khó khăn, thử thách và tìm ra cách thức để hoàn thành tốt nhất công việc được giao.

Bốn là, tiết kiệm, liêm khiết.

Đội ngũ cán bộ, đảng viên là những người tham gia hoạt động chính trị; đặc biệt, cán bộ cấp chiến lược còn là những chính trị gia, đại diện cho uy tín, thanh danh của Đảng, của đất nước. Người cán bộ, đảng viên phải tiết kiệm; bởi vì, đó là điều kiện để giữ được sự thanh khiết. Khi thu nhập của đội ngũ cán bộ, đảng viên còn hạn chế như hiện nay, nếu không tiết kiệm trong tiêu dùng cá nhân và gia đình, để nhu cầu tiện nghi, vật chất vượt quá khả năng của mình, thì chắc chắn cán bộ sẽ không giữ được sự liêm khiết. Do đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên phải biết quản trị bản thân, tránh đặc quyền, đặc lợi, tránh mọi sự xa hoa, lãng phí. Muốn giữ được sự liêm khiết, người cán bộ, đảng viên cần phải thường xuyên, tự giác thực hiện nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức cách mạng. Với tư cách là người lãnh đạo, quản lý thì phải tiết kiệm trong quản lý, sử dụng tài sản công, tài chính công, thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước về thực hành tiết

kiệm, chống lãng phí. Đặc biệt, đội ngũ cán bộ, đảng viên phải tránh xa nạn tham nhũng dưới mọi hình thức.

Một khi không bị sự xa hoa, hào quang giả tạo thao túng, đội ngũ cán bộ, đảng viên sẽ giữ được sự thanh sạch trong tâm hồn, ngay thẳng trong suy nghĩ và hành động.

Năm là, trung thực, dũng cảm.

Bản chất của người cán bộ cách mạng là sự ngay thẳng, là đối lập với thói già dối, đạo đức giả. Đây là chuẩn mực rất quan trọng của người cán bộ, đảng viên hiện nay; bởi vì, biểu hiện thiếu trung thực của một bộ phận cán bộ, đảng viên đang diễn biến rất đa dạng. Đó là sự không trung thực trong kê khai tài sản, trong báo cáo thành tích, che đậy khuyết điểm, “tranh công, đồ tội”. Đó là căn bệnh “nói không đi đôi với làm”; đòi hỏi ở người khác rất nhiều, nhưng bàn thân lại làm rất ít. Ở một số chi bộ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình - một “vũ khí” đặc hiệu để xây dựng, chỉnh đốn Đảng - trở nên “biến dạng” về động cơ và phương pháp: Phê để mà phê, phê làm phép, phê cho có; phê để phinh ninh cấp trên, để tâng bốc đồng nghiệp theo kiểu “dễ người, dễ ta”; phê theo kiểu “khoanh vùng”, “sơn ăn tùy mặt, ma bắt tùy người”, né tránh cấp trên và những người “gai góc”, nhưng lại nhầm vào những người yêu thế; phê để loại trừ “đối thủ cạnh tranh”... Thực tế cho thấy, xây dựng lòng tin rất khó, nhưng đánh mất nó thì rất dễ. Sự thiếu trung thực của một bộ phận cán bộ, đảng viên làm tổn hại đến niềm tin của nhân dân vào đội ngũ cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng.

Là những người hoạt động chính trị, vị thế lãnh đạo và lương tâm người cộng sản đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải trung thực trong suy nghĩ và lời nói; minh bạch trong

việc làm; thăng thắn, nhưng chân thành trong quan hệ với đồng chí, đồng nghiệp, cấp dưới và nhân dân; có thái độ, chính kiến rõ ràng; tự giác thừa nhận những khuyết điểm, những hạn chế của bản thân. Đặc biệt, người trung thực phải sống bằng lao động, công hiến và thu nhập hợp pháp. Họ cần “làm cho tốt” công việc của mình với tất cả tinh thần tự giác và lương tâm nghè nghiệp, chứ không phải là “làm cho có”, cốt để đối phó với công tác thanh tra, kiểm tra hay phục vụ cho việc bình xét thi đua. Người trung thực có lòng tự trọng, tự giác cao độ. Đây là yêu cầu rất cần thiết với đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý; bởi vì, họ thường xuyên phải đối mặt với những cảm dỗ mà không phải lúc nào tổ chức cũng có thể theo sát được. Vì thế, phẩm chất trung thực, đề cao danh dự và lòng tự trọng sẽ giúp người cán bộ, đảng viên có đủ bản lĩnh chối từ những việc làm phi pháp, gây hại cho lợi ích chung và tới sinh mệnh chính trị của chính bản thân.

Việc lãnh đạo công cuộc đổi mới đòi hỏi ở đội ngũ cán bộ, đảng viên phải từ bỏ những “lối mòn”, bảo thủ để có tư duy đổi mới, “vượt trước”. Tuy nhiên, sự “vượt trước”, cái mới thường bắt đầu từ mỗi cá nhân, thiểu số. Do đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên cần có sự dũng cảm, bản lĩnh để dám bứt phá khỏi cái cũ kỹ, vươn tới cái mới, tiến bộ để mở đường cho quá trình phát triển. Cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực... là cuộc đấu tranh chống những kẻ có chức, có quyền, nắm trong tay quyền lực, chi phối sinh mệnh chính trị của nhiều người, quyết định nhiều việc, nhưng đã thoái hóa, biến chất, nên tất yếu đòi hỏi sự dũng cảm. Nếu cán bộ, đảng viên không vi phạm pháp luật, nhưng cũng không có thái độ dũng cảm phê phán đối với

các hành vi bất lương, sai trái, thì đó cũng là biểu hiện của sự bạc nhược, trái với tinh thần cách mạng và bản tính công bằng, chính trực của người cộng sản.

Sáu là, tình nghĩa, đoàn kết.

Tình nghĩa, nhân ái không chỉ là một giá trị truyền thống của văn hóa Việt Nam, mà còn là sự thấu hiểu chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Điều này được Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Sóng không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lê-nin được”⁽¹²⁾. Phẩm chất nghĩa tình, nhân ái, ứng xử có văn hóa của đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay thể hiện ở sự tôn trọng mỗi người với cá tính của họ, miễn là họ vẫn thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ và không gây thương hại đến lợi ích chung. Đó là lối sống trọng đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, thủy chung với bạn bè, vị tha với khiếm khuyết của người xung quanh, xóa bỏ định kiến vô căn cứ với những người không giống mình, bởi sự đa dạng về tính cách, suy nghĩ là điều tất yếu của cuộc sống. Khi phê bình người khác, người cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người lãnh đạo, không chỉ cần “đúng”, mà còn phải “khéo” để không làm người được phê bình bị tổn thương; đồng thời, phải dành cho họ thời gian để nhận thức rõ đúng - sai và sửa chữa. Người có lòng nhân ái sẽ không ganh ghét, đố kỵ với người giỏi hơn mình, thành đạt hơn mình. Người có lòng nhân ái luôn thiện tâm, hết lòng giúp đỡ những ai khó khăn, bất hạnh, có điều kiện kém hơn, theo đạo lý “thương người như thể thương thân”, mà không đòi hỏi sự báo đáp.

Đoàn kết là chuẩn mực đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong mối quan hệ với

(12) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd, t. 15, tr. 668*

đồng chí, đồng nghiệp và nhân dân. Người đảng viên không chỉ cần giữ gìn sự đoàn kết trong Đảng, trong đơn vị công tác và ở nơi cư trú, mà còn phải là trung tâm quy tụ sự đoàn kết. Đó còn là sự kiên quyết đấu tranh chống tư tưởng cục bộ, địa phương chủ nghĩa, căn bệnh “cánh hâu”, bè phái, trên tinh thần đề cao tình đồng chí, nghĩa đồng bào.

Bày là, tiên phong, gương mẫu.

Thực tế chứng minh, sự thành công của Đảng và lòng tin của nhân dân vào Đảng phụ thuộc chủ yếu vào hai yếu tố: Khả năng tạo lập chủ trương, đường lối và mức độ tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói với cán bộ: “Nếu chúng ta làm gương mẫu và biết lãnh đạo thì bất cứ công việc gì khó khăn đến đâu cũng nhất định làm được”⁽¹³⁾. Kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh, Đại hội XIII của Đảng xác định: “Nếu gương phải thực sự trở thành một nội dung quan trọng trong phuơng thức lãnh đạo của Đảng”⁽¹⁴⁾. Đó không chỉ là yêu cầu, trách nhiệm, mà còn là chuẩn mực, phẩm chất không thể thiếu của mỗi người cán bộ, đảng viên. Trong điều kiện cách mạng hiện nay, tính tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên thể hiện ở những điều cơ bản sau: Đó là sự tiên phong về lý luận, có năng lực dự báo tốt, bám lĩnh chính trị vững vàng để thực hiện vai trò là lực lượng lãnh đạo. Đó là sự nêu gương về đạo đức, lối sống, không sa vào chủ nghĩa cá nhân, không quan liêu, tham nhũng, lãng phí; không bị chi phối bởi “lợi ích nhóm”, không để người nhà, người thân lợi dụng vị trí công tác để “trục lợi”. Họ phải luôn nêu gương trong việc “nói đi đôi với làm”; đi đầu, gương mẫu về phong cách làm việc dân chủ, sâu sát cơ sở, thường xuyên lắng nghe,

đối thoại với nhân dân và giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng, hợp pháp của nhân dân, luôn lấy lợi ích của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu. Là lực lượng lãnh đạo sự nghiệp đổi mới, đội ngũ cán bộ, đảng viên phải nêu gương ở tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung và dám từ chức khi thấy mình không đủ điều kiện, năng lực, uy tín để hoàn thành nhiệm vụ. Đó còn là trách nhiệm tiên phong trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Như vậy, người cán bộ, đảng viên phải có trách nhiệm nêu gương từ việc lớn đến việc nhỏ, trong cả lĩnh vực công tác và sinh hoạt đời thường.

Nhìn chung, những chuẩn mực đạo đức nêu trên của đội ngũ cán bộ, đảng viên là khắt khe hơn so với đạo đức xã hội và trách nhiệm thực hành chuẩn mực đạo đức của đảng viên giữ vị trí lãnh đạo cũng cao hơn so với những đảng viên không giữ vị trí lãnh đạo. Tuy nhiên, chính sự đòi hỏi cao đó sẽ giúp cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, người lãnh đạo trở thành những nhân cách văn hóa, biết lấy lý trí để kiểm soát ham muốn bản năng, lấy lương tri để “tự soi”, “tự sửa” nhằm vươn tới các giá trị *Chân - Thiện - Mỹ* và tỏ rõ vai trò tiên phong của người cộng sản. Ngày nay, việc tự giác thực hành chuẩn mực đạo đức cách mạng của đội ngũ cán bộ, đảng viên sẽ nâng cao sức mạnh “nội sinh” của Đảng, giúp cho Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh về mọi mặt, mãi mãi đồng hành cùng dân tộc và đưa dân tộc tiến bước cùng thời đại. □

(13) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 14, tr. 223

(14) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd, t. II, tr. 238